

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2021/HS-ST**
Ngày 24/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Phan Thanh Tùng;**

2/ Ông **Nguyễn Thành Thái.**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 về tội “Đánh bạc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị T1, sinh năm 1973 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp C, xã Đ, huyện R, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Giới tính: Nữ; Con ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1939 và bà Trương Thị N, sinh năm 1936; Chồng tên Nguyễn Văn M; sinh năm 1967 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền sự: Không.

Tiền án có 01 tiền án: Vào năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân Tỉnh Kiên Giang xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại bản án số: 230/2018/HS-PT ngày 23/11/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 08/5/2021 thì bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

01/ Bà **Nguyễn Thu H1**; sinh năm 1962 (Vắng mặt)

02/ Chị **Trần Thu H2**; sinh năm 1980 (Vắng mặt)

03/ Bà **Lâm Thị M**; sinh năm 1969 (Có mặt)

Cùng trú tại: ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang
04/ Anh **Huỳnh Văn P**, sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Trú tại: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang
05/ Bà **Phạm Thị T2**, sinh năm 1970 (Vắng mặt)
Trú tại: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang
06/ Bà **Thị Lệ T3**, sinh năm 1972 (Vắng mặt)
Trú tại: ấp T, xã H, huyện Q, tỉnh Kiên Giang
(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 04 tháng 5 năm 2021 Công an huyện Châu Thành tiến hành phát hiện bắt quả tang các đối tượng gồm: Trần Thị T1, Nguyễn Thu H1, Huỳnh Văn P, Phạm Thị T2, Thị Lệ T3, Trần Thu H2, Lâm Thị M và một số đối tượng chưa xác định, đang tiến hành đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức bài binh 6 lá tại nhà ông Danh M thuộc ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Tại thời điểm bắt quả tang không thu được tiền trên chiếu bạc do mới vừa kết thúc ván bài. Tang vật thu giữ gồm: Tiền không xác định chủ sở hữu thu giữ ở các vị trí trong nhà của ông M (không phải nơi đánh bạc) là 29.400.000 đồng (gồm trên giường là: 25.050.000 đồng, dưới thùng nhựa tại cây nước là: 3.700.000 đồng, phía sau vách tường gần cây nước là: 650.000 đồng), 01 chiếc chiếu lác và 01 tấm cao su màu xanh, 15 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 02 bộ chưa qua sử dụng).

Quá trình điều tra Danh M khai nhận đã dùng nhà của M cho các đối tượng đánh bạc và cung cấp chiếu lác để ngồi đánh bạc cụ thể:

Vào khoảng 14 giờ ngày 02 tháng 5 năm 2021, M được người phụ nữ (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đến thuê nhà sau để tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền với số tiền thuê là 200.000 đồng/lần, thì M đồng ý, lúc này có khoảng 07-08 người chơi đến 17 giờ cùng ngày thì nghỉ, người phụ nữ lạ mặt đưa cho ông M 200.000 đồng tiền.

Lần thứ hai, Vào khoảng 16 giờ ngày 04 tháng 5 năm 2021, người phụ nữ trên tiếp tục đến thuê nhà của M để tổ chức đánh bạc, thì ông M đồng ý. Người phụ nữ này tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền cho các con bạc T1, H1, P, T2, T3, H2, M và một số đối tượng khác tham gia đánh bạc. Đến 22 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang, ông M chưa nhận tiền cho thuê chỗ đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang thu giữ của ông M 40,000 đồng.

Hành vi đánh bạc của các con bạc cụ thể như sau:

01/. **Trần Thị T1**, sinh ngày: 28/02/1973, cư trú: ấp C, xã Đ, huyện R, tỉnh Kiên Giang là đối tượng đã có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích.

Khoảng 20 giờ, ngày 04 tháng 5 năm 2021, T1 đi đến nhà của Danh M để tham gia đánh bạc cùng với H1, T2, T3, P, H2, M và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Khi đi T1 mang theo số tiền 16.220.000 đồng (trong đó tiền của T1 là 1.500.000 đồng, còn lại số tiền 14.720.000 đồng là tiền của em chồng T1 tên Nguyễn Kim T gửi T1 đóng hụi). Khi vào sòng bạc, T1 lấy ra số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc và đặt riêng một tụ 100.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày T1 thua hết 400.000 đồng, lúc này sòng bạc bị Công an bắt quả tang. Tạm giữ của T1 số tiền 15.820.000 đồng (trong đó, tiền đánh bạc còn lại là 1.200.000 đồng) và một điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen. Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc của T1 là 1.500.000 đồng.

02/. **Nguyễn Thu H1**, sinh năm 1962, cư trú: ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 19 giờ, ngày 04 tháng 5 năm 2021, H1 đi đến nhà của Danh M để tham gia đánh bạc cùng với T1, T2, T3, P, H2, M và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Khi đi H1 mang theo số tiền 6.122.000 đồng (trong đó tiền của H1 là 1.122.000 đồng, còn lại số tiền 5.000.000 đồng là tiền của con gái H1 tên Quách Bé Thúy gửi H1 để nuôi con của T). Khi vào sòng bạc, H1 lấy ra số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, H1 hùn với Lâm Thị M đặt chung một tụ 200.000 đồng (Trong đó H1 hùn 150.000 đồng, M hùn 50.000 đồng). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày H1 thua hết 1.000.000 đồng thì H1 nghỉ chơi đi ra khỏi khỏi chiếu bạc. Cùng lúc này, sòng bạc bị Công an bắt quả tang. Tạm giữ của H1 số tiền 5.122.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng. Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc của H1 là 1.000.000 đồng.

3/. **Huỳnh Văn P**, sinh năm 1987, cư trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 20 giờ, ngày 04 tháng 5 năm 2021, P đi đến nhà của Danh M để tham gia đánh bạc cùng với T1, T2, T3, H1, H2, M và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Khi đi P mang theo số tiền 35.700.000 đồng (trong đó số tiền 35.000.000 đồng là Tiền dùng để mua bia bán lại P để riêng, còn lại số tiền 700.000 đồng P để tiêu xài). Khi vào sòng bạc chơi P lấy ra số tiền 600.000 đồng để đánh bạc và 100.000 đồng để mua đồ ăn, P đặt riêng một tụ 200.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, P thua hết 600.000 đồng, lúc này sòng bạc bị Công an bắt quả tang. Tạm giữ của P số tiền 35.000.000 đồng, một điện thoại di động Nokia bàn phím, một điện thoại di động hiệu Iphone (Chiếc điện thoại Iphone này là P giữ giùm Trần Tú T) và 01 xe nhãn hiệu YAMAHA sirius màu đỏ đen, biển số kiểm soát 68G1- 299.82. Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc của P là 600.000 đồng.

04/. **Phạm Thị T2**, sinh năm 1970, cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 22 giờ, ngày 04 tháng 5 năm 2021, T2 đi đến nhà của Danh M để tham gia đánh bạc cùng với T1, T3, P, H1, H2, M và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Khi đi T2 mang theo số tiền 580.000 đồng để đánh bạc. Khi vào

sòng bạc T2 hùn với Trần Thu H2 đặt chung một tụ 200.000 đồng (Trong đó H2 hùn 150.000 đồng, T2 hùn 50.000 đồng). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày sòng bạc bị Công an bắt quả tang. Tạm giữ của T2 số tiền 80.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen. Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc của T2 là 580.000 đồng.

05/. **Thị Lệ T3**, sinh năm 1972, cư trú: ấp T, xã H, huyện Q, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 20 giờ, ngày 04 tháng 5 năm 2021, T3 đi đến nhà của Danh M để tham gia đánh bạc cùng với T1, T2, P, H1, H2, M và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Khi đi T3 mang theo số tiền 650.000 đồng để đánh bạc. Khi vào sòng bạc T3 lấy ra số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, T3 hùn với một người phụ nữ (chưa xác định họ tên địa chỉ đặt chung một tụ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày sòng bạc bị Công an bắt quả tang. Tạm giữ của T3 số tiền 450.000 đồng. Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc của T3 là 200.000 đồng.

06/. **Trần Thu H2**, sinh năm 1980, cư trú: ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 16 giờ, ngày 04 tháng 5 năm 2021, H2 đi đến nhà của Danh M để tham gia đánh bạc cùng với T1, T2, P, H1, T3, M và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Khi đi H2 mang theo số tiền 3.020.000 đồng (trong đó số tiền 2.500.000 đồng là Tiền dùng để mua gà, vịt bán, còn lại số tiền 520.000 đồng H2 dùng để đánh bạc). Khi vào sòng bạc H2 hùn với T3 đặt chung một tụ 200.000 đồng (Trong đó H2 hùn 150.000 đồng, T3 hùn 50.000 đồng). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T3 thua hết 520.000 đồng, lúc này sòng bạc bị Công an bắt quả tang. Tạm giữ của H2 số tiền 2.500.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Nokia. Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc của H2 là 520.000 đồng.

07/. **Lâm Thị M**, sinh năm 1969, cư trú: ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 20 giờ, ngày 04 tháng 5 năm 2021, M đi đến nhà của Danh M để tham gia đánh bạc cùng với T1, T2, T3, P, H1, H2 và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Khi đi M mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Khi vào sòng bạc, M hùn với H1 đặt chung một tụ 200.000 đồng (Trong đó H1 hùn 150.000 đồng, M hùn 50.000 đồng). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, M thua hết tiền thì nghĩ chơi đi ra khỏi khỏi chiếu bạc. Cùng lúc này sòng bạc bị Công an bắt quả tang. Cơ quan công an không tạm giữ gì của M.

Sau khi các con bạc bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang được đưa về trụ sở Công an huyện. Tại đây các đối tượng đã thừa nhận hành vi đánh bạc của mình.

Như vậy, trong vụ án này tổng số tiền những người tham gia đánh bạc thừa nhận dùng để đánh bạc là 4.900.000 đồng.

Áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị can không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã tiến hành nhập kho vật chứng các đồ vật đã thu giữ gồm:

- Tiền Việt Nam: 29.400.000 đồng thu tại nhà của ông M không xác định chủ sở hữu (gồm trên giường là: 25.050.000 đồng, dưới thùng nhựa tại cây nước là: 3.700.000 đồng, phía sau vách tường gần cây nước là: 650.000 đồng). Đây là số tiền thu giữ ngoài chiếu bạc không xác định chủ sở hữu.

- Tiền Việt Nam: 1.480.000 đồng. Đây là số tiền mà các con bạc dùng để đánh bạc gồm: T1 là 1.100.000 đồng, Nguyễn Thu H1 là 300.000 đồng, Phạm Thị T2 là 80.000 đồng.

- Tiền Việt Nam: 40.000 đồng. Đây là số tiền mà Danh M đã thu lời bất chính có được.

Số tiền trên đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 (một) chiếc chiếu lác; 01 (một) tấm cao su màu xanh; 15 (mười lăm) bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 13 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng). Đây là công cụ dùng vào việc đánh bạc đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại các tài sản không liên quan đến việc đánh bạc gồm:

- Trả cho Trần Thị T1 14.720.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen;

- Trả lại bà Nguyễn Thu H1 5.122.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng;

- Trả lại ông Huỳnh Văn P 35.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen và 01 xe nhãn hiệu YAMAHA sirius màu đỏ đen, biển số kiểm soát 68G1- 299.82;

- Trả lại bà Phạm Thị T2 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen;

- Trả lại bà Thị L 450.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen;

- Trả lại bà Trần Thu H2 2.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen;

- Trả lại bà Lâm Thị M 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu Trắng;

- Trả lại bà Diệp Mỹ D 7.650.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen;

- Trả lại cho Trần Tú T 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu xanh.

Đối với số tiền thu lợi bất chính còn lại của ông M là 160.000 đồng. Do hiện tại ông M đã chết nên không thể thu hồi được.

Đối với số tiền thu ở các vị trí khác nhau trong nhà của ông M là 29.400.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm việc với ông M về những người có liên quan đến số tiền trên nhưng không ai thừa nhận là chủ sở hữu của số tiền này. Vì vậy không có căn cứ để xác định số tiền trên là tiền đánh bạc.

Đối với đối tượng là người phụ nữ đã có hành vi thuê nhà của ông M để tổ chức đánh bạc. Do quá trình điều tra không biết họ tên địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan điều tra chưa thể làm việc được, khi nào Cơ quan điều tra làm việc được với người này sẽ tiếp tục xử lý theo quy định.

Đối với Danh M có hành vi dùng nhà của mình để cho người khác đánh bạc. Do số người tham gia đánh bạc dưới 10 người và số tiền đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng, đồng thời hiện tại ông M đã chết. Vì vậy không tiến hành xử lý đối với ông M.

Đối với các đối tượng gồm: Nguyễn Thu Hà, Huỳnh Văn Phương, Phạm Thị Trinh, Thị Lệ Thương, Trần Thu Hồng, Lâm Thị Mai có hành vi đánh bạc do số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy, không xử lý hình sự đối với các đối tượng này về tội đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số: 77/CT-VKS-CT ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Thị T1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Thị T1 phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Thị T1** từ 30.000.000đ đến 40.000.000 từ.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu lác; 01 tấm cao su màu xanh và 15 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 13 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 29.400.000 đồng thu tại nhà của ông M không xác định chủ sở hữu (gồm trên giường là: 25.050.000 đồng, dưới thùng nhựa tại cây nước là: 3.700.000 đồng, phía sau vách tường gần cây nước là: 650.000 đồng); số tiền 1.480.000 đồng (đây là số tiền mà các con bạc dùng để đánh bạc gồm: T1 là 1.100.000 đồng, Nguyễn Thu H1 là 300.000 đồng, Phạm Thị T2 là 80.000 đồng) và số tiền 40.000 đồng (đây là số tiền mà Danh M đã thu lời bất chính có được).

Bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vì động cơ vụ lợi nên vào ngày 04/5/2021 Danh M đứng ra tổ chức đánh bạc với hình thức chơi bài binh 06 lá ăn tiền cho các đối tượng như: Trần Thị T1, Nguyễn Thu H1, Huỳnh Văn P, Phạm Thị T2, Thị Lệ T3, Trần Thu H2, Lâm Thị M và một số đối tượng khác tại nhà sau của ông Mười ở ấp P, A, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì xong bài bị Công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ: 01 chiếc chiếu lác, 01 tấm cao su màu xanh, 15 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 02 bộ chưa qua sử dụng) và số tiền 29.400.000 đồng được tìm thấy ở các vị trí trong nhà của ông M không xác định chủ sở hữu. Qua quá trình điều tra cho thấy vào năm 2018 Trần Thị T1 đã 01 lần bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 25.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” chưa xóa án tích.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thì “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy, từ quy định nêu trên thì hành vi của Trần Thị T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” như đã viện dẫn.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án và đây còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác không lường trước được. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi đánh bài binh 06 lá ăn tiền là hình thức đánh bạc pháp luật không cho phép. Thế nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi, dù đã 01 lần có tiền án về tội đánh bạc, bị cáo vẫn không biết sửa đổi cứ tiếp tục lao thân vào con đường phạm tội cũng chính với hành vi đánh bạc nên trong lần phạm tội này, tuy số tiền bị cáo mang theo đánh bạc chỉ có 1.500.000 đồng không đủ

5.000.000 đồng theo quy định pháp luật nhưng bị cáo vẫn phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người và đúng tội. HĐXX nhận định, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 chiếc chiếu lác; 01 tấm cao su màu xanh; 15 (mười lăm) bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 13 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng) đây là vật chứng thu giữ trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

7.2 Đối với số tiền 29.400.000 đồng đã thu giữ tại nhà của ông Danh M không xác định chủ sở hữu (gồm trên giường là: 25.050.000 đồng, dưới thùng nhựa tại cây nước là: 3.700.000 đồng, phía sau vách tường gần cây nước là: 650.000 đồng). Đây là số tiền thu giữ ngoài chiếu bạc không xác định chủ sở hữu nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

7.3 Đối với số tiền 1.520.000 đồng đây là tiền dùng để đánh bạc trong đó: (Trần Thị T1 là 1.100.000 đồng, Nguyễn Thu H1 là 300.000 đồng, Phạm Thị T2 là 80.000 đồng) và 40.000 đồng đây là tiền mà Danh M đã thu lời bất chính có được. Xét thấy các số tiền trên đều dùng để đánh bạc và thu lợi bất chính có được nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị T1 phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị T2** số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tính kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu lác; 01 tấm cao su màu xanh và 15 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 13 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 29.400.000 đồng thu tại nhà của Danh M không xác định chủ sở hữu và số tiền 1.520.000 đồng (đây là tiền mà các con bạc dùng để đánh bạc gồm: T1 là 1.100.000 đồng, Nguyễn Thu H1 là 300.000 đồng, Phạm Thị T2 là 80.000 đồng và 40.000 đồng tiền thu lợi bất chính của Danh Mười).

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 55/QĐ-VKS-CT ngày 08/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Trần Thị Thiện phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong